

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

GIÁO TRÌNH

Mô đun: TIÊU THỤ CÂY GIỐNG

Mã số mô đun: MĐ 05

NGHỀ NHÂN GIỐNG CÂY ĂN QUẢ

TRÌNH ĐỘ: SƠ CẤP NGHỀ



TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

MÃ TÀI LIỆU: MĐ 05

LỜI NÓI ĐẦU

Ở các nước phát triển, sản xuất và mua bán cây giống đã trở thành một nghề và đóng góp rất nhiều cho việc phát triển nghề trồng cây ăn quả. Khi có nhu cầu người làm vườn không phải tự mình ươm lấy cây giống vừa tốn công, tốn của nhiều khi chất lượng cây giống không đạt yêu cầu. Hơn nữa kỹ thuật ươm cây giống ngày càng tiến bộ đòi hỏi phải có những vật tư thiết bị không phải người làm vườn nào cũng có thể tự mua sắm cho mình. Ví dụ như nhà kính, bể giâm, thiết bị phun mù, môi trường giâm cây con, chất kích thích... Các cơ sở nhân giống của nhà nước chỉ sản xuất bán một phần nhỏ cây giống cần cho sản xuất. Phần lớn còn lại là do tư nhân kinh doanh, đạt những doanh số rất cao và phục vụ tốt cho nghề trồng cây ăn quả.

Để giúp cho người học nắm rõ hơn về công tác tiêu thụ giống cây ăn quả, chúng tôi biên soạn giáo trình mô đun "**Tiêu thụ cây giống**", dưới sự phân công của Bộ NN& PTNT, nhằm hướng dẫn chi tiết trình tự công việc, để giúp người học hiểu được các bước công việc thực hiện và rèn luyện kỹ năng làm cơ sở cho việc sản xuất cây giống đạt tiêu chuẩn chất lượng quy định và đưa cây giống ra phục vụ cho sản xuất.

Nội dung gồm:

Bài 1. Các văn bản, qui định về sản xuất kinh doanh giống cây trồng

Bài 2. Tìm hiểu nhu cầu thị trường và tiếp thị cây giống cây ăn quả (CAQ)

Bài 3. Tính giá thành sản xuất cây giống CAQ

Bài 4. Ký kết hợp đồng và thanh lý việc tiêu thụ cây giống CAQ

Chúng tôi, xin chân thành cảm ơn sự đóng góp ý kiến quý báu của hội đồng thẩm định, cán bộ kỹ thuật trong ngành.

Trong quá trình biên soạn sẽ không tránh khỏi những khiếm khuyết. Rất mong được sự góp ý bổ ích về nội dung cũng như cách trình bày để giáo trình hoàn thiện hơn. Xin chân thành cảm ơn

Nhóm biên soạn:

-Ngô Hoàng Duyệt

-Hà Chí Trực

Mục lục

<u>CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN</u>	4
<u>Bài 1: CÁC VĂN BẢN QUI ĐỊNH VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH GIỐNG CÂY TRỒNG</u>	5
<u>1- Giới thiệu về pháp lệnh giống cây trồng</u>	5
<u>2- Các thông tư, qui phạm hướng dẫn về công tác giống cây trồng</u>	7
<u>QUYẾT ĐỊNH:</u>	8
<u>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý và sử dụng mẫu giống cây trồng như sau:</u>	9
<u>3- Qui định về tiêu chuẩn giống cây ăn quả</u>	10
<u>Bài 2: TÌM HIỂU NHU CẦU THI TRƯỜNG CÂY GIỐNG</u>	13
<u>1- Thi trường cây giống CAQ</u>	13
<u>2- Tiếp thị cây giống</u>	15
<u>Bài 3: TÍNH GIÁ THÀNH SẢN XUẤT</u>	19
<u>1- Chi phí</u>	19
<u>2. Giá thành</u>	21
<u>Bài 4: KÝ KẾT HỢP ĐỒNG</u>	24
<u>1- Bản hợp đồng</u>	24
<u>2- Thanh lý hợp đồng</u>	27
<u>HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY MÔ ĐUN</u>	32
<u>1. Vị trí, ý nghĩa, vai trò:</u>	32
<u>2. Mục tiêu</u>	32
<u>3- Nội dung chính mô đun:</u>	33
<u>4. Yêu cầu về đánh giá hoàn thành mô đun</u>	34
<u>5. Tài liệu tham khảo</u>	35

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

TIÊU THỤ CÂY GIỐNG

Mã số mô đun: MĐ 05

Giới thiệu:

Trong công tác sản xuất và kinh doanh giống cây trồng cần phải nắm vững những quy định của pháp luật. Đó là phương pháp tồn tại và giữ uy tín của cơ sở, nhằm mục đích giáo dục cho người dân nhận thức về chính sách pháp luật.

Ngoài việc nghiên cứu sản xuất giống đạt yêu cầu chất lượng, thì việc quảng bá thương hiệu, hình ảnh và kinh doanh giống cây trồng là một khâu công việc rất quan trọng, tuy nhiên để thực hiện tốt công việc này thì người làm công việc phải hiểu rõ nhu cầu thị trường của cây giống mà mình cần quảng bá.

Trong kinh doanh, việc xác định đúng giá thành sản phẩm là việc làm cực kỳ quan trọng, nó quyết định đến hiệu quả kinh doanh của cơ sở. Để thực hiện được việc xác định đúng giá thành sản phẩm thì học viên chúng ta phải hiểu đầy đủ các yếu tố thu-chi, vì thế việc giới thiệu một cách cơ bản các yếu tố thu-chi sẽ giúp cho học viên tính được giá thành tương đối chính xác, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Ngoài ra việc xác định đúng các điều khoản trong hợp đồng là việc làm cực kỳ quan trọng, nó quyết định lớn đến hiệu quả kinh doanh của cơ sở. Việc xây dựng các điều khoản rõ ràng, câu chữ rõ nghĩa thì việc thực hiện hợp đồng càng dễ dàng, thuận lợi, vì thế việc giới thiệu một cách cơ bản các điều khoản trong hợp đồng cũng như bản thanh lý sẽ giúp cho học viên có nền tảng cơ bản để xây dựng bản hợp đồng và thanh lý, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Bài 1: CÁC VĂN BẢN QUI ĐỊNH VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH GIỐNG CÂY TRỒNG

Mã bài: MH 05-01

Mục tiêu

Học xong môn học người học có khả năng:

Biết được kiến thức pháp luật về việc sản xuất kinh doanh giống cây trồng theo đúng luật pháp nhà nước.

- Thực hiện được công việc về sản xuất và kinh doanh giống cây trồng đúng theo cơ sở pháp luật.

- Làm được kế hoạch tổ chức sản xuất giống cây trồng.

Nội dung chính

1- Giới thiệu về pháp lệnh giống cây trồng

1.1. Giới thiệu về pháp lệnh

Pháp lệnh này quy định về quản lý và bảo tồn nguồn gen cây trồng; nghiên cứu, chọn, tạo, khảo nghiệm, kiểm định, kiểm nghiệm, công nhận, bảo hộ giống cây trồng mới; bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống, rừng giống; sản xuất, kinh doanh giống cây trồng; quản lý chất lượng giống cây trồng

1.2. Nội dung

Gồm 7 chương 51 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2004

Chương 1: Những quy định chung về giống cây trồng

Chương này gồm có 6 điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động về giống cây trồng

Điều 5. Chính sách của Nhà nước về giống cây trồng

Điều 7. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giống cây trồng

Chương 2: Quản lý và bảo tồn nguồn gen cây trồng

Chương này gồm có 2 điều

Điều 12. Thu thập, bảo tồn nguồn gen cây trồng quý hiếm

Điều 13. Trao đổi nguồn gen cây trồng quý hiếm

Chương 3: Nghiên cứu, chọn tạo, khảo nghiệm giống cây trồng mới và bình tuyển cây đầu dòng, vườn giống

Chương này gồm có 6 điều

Điều 14. Nghiên cứu, chọn, tạo giống cây trồng mới

Điều 15. Khảo nghiệm giống cây trồng mới

Điều 16. Cơ sở khảo nghiệm giống cây trồng mới

Điều 17. Đặt tên giống cây trồng mới

Điều 18. Công nhận giống cây trồng mới

Điều 19. Bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống

Chương 4: Bảo hộ giống cây trồng mới

Chương này gồm có 16 điều

Điều 20. Nguyên tắc bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 21. Điều kiện để giống cây trồng mới được bảo hộ

Điều 22. Đối tượng có quyền yêu cầu cấp Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 23. Hồ sơ yêu cầu cấp Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 24. Trình tự, thủ tục cấp Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 25. Thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 26. Khảo nghiệm, thẩm định giống cây trồng mới xin cấp Văn bằng bảo hộ

Điều 27. Quyền của chủ sở hữu Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 28. Hạn chế quyền của chủ sở hữu Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 29. Các trường hợp không phải trả tiền bản quyền cho chủ sở hữu Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 30. Nghĩa vụ của chủ sở hữu Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 31. Quyền và nghĩa vụ của tác giả giống cây trồng mới

Điều 32. Quyền ưu tiên xác định ngày nộp hồ sơ hợp lệ

Điều 33. Thời hạn bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 34. Đình chỉ hiệu lực của Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Điều 35. Huỷ bỏ Văn bằng bảo hộ giống cây trồng mới

Chương 5: Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng

Chương này gồm có 6 điều

Điều 36. Điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng chính

Điều 37. Sản xuất hạt giống thuần

Điều 38. Sản xuất giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm, cây lâm nghiệp, cây cảnh và cây trồng khác

Điều 39. Nhãn giống cây trồng

Điều 40. Xuất khẩu giống cây trồng

Điều 41. Nhập khẩu giống cây trồng

Chương 6: Quản lý chất lượng giống cây trồng

Chương này gồm có 6 điều

Điều 42. Nguyên tắc quản lý chất lượng giống cây trồng

Điều 43. Tiêu chuẩn chất lượng giống cây trồng

Điều 44. Công bố tiêu chuẩn chất lượng giống cây trồng

Điều 45. Công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn

Điều 46. Kiểm định, kiểm nghiệm chất lượng giống cây trồng

Điều 47. Kiểm dịch thực vật giống cây trồng

Chương 7: Thanh tra và giải quyết tranh chấp

Chương này gồm có 2 điều

Điều 48. Thanh tra giống cây trồng

Điều 49. Giải quyết tranh chấp quyền tác giả giống cây trồng, bảo hộ giống cây trồng mới

Chương 8: Điều khoản thi hành

Chương này gồm có 2 điều

Điều 50. Hiệu lực thi hành

Điều 51. Hướng dẫn thi hành

2- Các thông tư, qui phạm hướng dẫn về công tác giống cây trồng

2.1- Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh.

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 03 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau mười lăm ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

2.2. Quyết định của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 64/2008/QĐ-BNN ngày 23 tháng 05 năm 2008 ban hành quy định quản lý về sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11, ngày 24/3/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý về sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 67/2004/QĐ-BNN, ngày 24/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy chế bình tuyển, công nhận, quản lý và sử dụng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

2.3. Công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, hàng hoá đặc thù chuyên ngành Nông nghiệp (Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNN ngày 19/01/2007 của Bộ Nông nghiệp & PTNT)

Quy định này quy định về công bố tiêu chuẩn chất lượng đối với các sản phẩm, hàng hoá được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT bao gồm:

Giống cây trồng nông nghiệp - lâm nghiệp...

Điều 1. phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Công bố tiêu chuẩn

Điều 3. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa được công bố

Điều 4. Hồ sơ, thủ tục công bố tiêu chuẩn

Điều 5. Phân công trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về công bố tiêu chuẩn chất lượng

Điều 6. Trách nhiệm của doanh nghiệp

Điều 7. Kiểm tra thanh tra và xử lý vi phạm

2.4. Thông tư số: 41/2009/TT-BNNPTNT Quy định về quản lý và sử dụng mẫu giống cây trồng

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11, Phần thứ tư: Quyền đối với giống cây trồng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý và sử dụng mẫu giống cây trồng như sau:

2.5. Quyết định Số: 11/2008/QĐ-BTC Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giống cây trồng

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng;

Căn cứ Nghị định số 104/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy

định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

3- Qui định về tiêu chuẩn giống cây ăn quả

3.1. Tiêu chuẩn cơ sở hạt gốc ghép cây có múi (số hiệu: TC01-2001)

Chỉ tiêu	Quy cách
Phẩm chất sinh học	Hạt thành thực (thu từ trái chính sinh lý)
Phẩm chất vật lý	Độ đồng đều về hình dạng, kích cỡ và màu sắc vỏ hạt phải đạt 95%
Độ nảy mầm	Tỉ lệ nảy mầm 90%
Dịch hại	Vỏ ngoài của hạt không nấm mốc; Có gi ở bao bì nội dung sau đây và đã xử lý nước nóng 51 ⁰ C trong 10 phút rồi ngâm lại trong Chinosol trong 3 phút.

3.2. Tiêu chuẩn cơ sở cành ghép cây có múi (số hiệu: TC02-2001)

Chỉ tiêu	Quy cách
Tiết diện	Dạng tròn hoặc tam giác
Vỏ cành	Vỏ cành trơn láng và màu xanh đậm (loại cành tam giác) hoặc có vài đường chỉ màu vàng , xám(loại cành trơn)
Mầm	Còn nguyên vẹn

Cuống lá	Cuống lá to, có vết cắt sắc, dài khoảng 2-3 cm
Độ dài	20-35 cm
Tuổi cành,	Từ 3-4 tháng tuổi
Sâu, bệnh	Không có triệu chứng của côn trùng, nấm bệnh quan trọng trên từng loại cây cụ thể của vùng miền

3.3. Tiêu chuẩn cơ sở giống cây có múi chiết cành (số hiệu: TC04-2001)

Chỉ tiêu	Quy cách
Đường kính gốc	Từ 1-1,2 cm
Bộ rễ	Phát triển đều các hướng, có nhiều rễ tơ
Chiều cao	Không dưới 60 cm
Thân cây	Vỏ nhám không bị thương tổn đến phần lõi gỗ
Số cành	tối thiểu 2 cành
Lá	Xanh tốt, có hình dạng đặc trưng của giống
Số lá	Hiện diện đầy đủ từ vị trí ½ chiều cao cây đến ngọn
Độ đồng đều	Cây giống đồng đều, khỏe mạnh trên 90%
Sâu, bệnh	Không có triệu chứng của các bệnh: vàng lá greening, tristeza, loét, ghẽ, cháy nhựa, thán thư và sâu hại là: nhện, bọ trĩ, rệp sáp, sâu vẹ bùa

3.4. Tiêu chuẩn cơ sở cây giống bưởi ghép mắt (số hiệu: TC05-2001)

Chỉ tiêu	Quy cách
----------	----------

Dạng gốc ghép	Cây gieo từ hạt, cây giâm cành sạch bệnh, cây do nuôi cấy mô
Gốc ghép	Phải có thân thẳng cổ rễ ngay
Đường kính gốc ghép	Từ 1-1,2 cm
Vị trí ghép, mối ghép	Cách mặt môi trường bầu ươm 20-30cm, mối ghép đã hàn gắn, liền sẹo tốt
Bộ rễ	Phát triển đều các hướng, có nhiều rễ tơ
Thân cây	Thẳng vững chắc, thân phải tròn (phía trên trên vị trí ghép 2cm), không có thương tích cơ giới nghiêm trọng sâu đến phần lõi gỗ
Chiều cao	Từ 60-80cm
Lá và số lá	Xanh tốt, có kích thước hình dạng đặc trưng của giống, số lá hiện diện đầy đủ
Số cành	Chưa phân cành
Độ đồng đều	Cây giống đồng đều, khỏe mạnh trên 95%
Sâu, bệnh	Không có triệu chứng của các bệnh: vàng lá greening, tristeza, loét, ghẽ, chảy nhựa, thán thư và sâu hại là: nhện, bọ trĩ, rệp sáp, sâu vẹ bùa

Bài tập và sản phẩm thực hành của học viên:

Giáo viên đưa ra các ví dụ về việc không am hiểu pháp luật, dẫn đến sự cố vi phạm như: đánh lừa người mua về sản phẩm cây giống.

Chưa được phép quảng cáo sản phẩm, nhưng đã cho thông tin rộng rãi

Giáo viên giới thiệu các thông tư, nghị định bổ sung về công tác giống cây trồng có liên quan chưa được phép quảng cáo sản phẩm, nhưng đã cho thông tin rộng rãi...

Giáo viên giới thiệu các tiêu chuẩn cơ sở về công tác giống cây trồng, lớp học chia thành các nhóm nhỏ (3 – 5 người/nhóm) thực hành tại vườn ươm.

Bài 2: TÌM HIỂU NHU CẦU THỊ TRƯỜNG CÂY GIỐNG

Mã bài: MĐ 05-02

Mục tiêu:

- Tìm hiểu và ước tính được nhu cầu cây giống cây ăn quả (CAQ) trong khu vực về chủng loại, số lượng;
- Trình bày được các hình thức và nội dung cơ bản trong tiếp thị cây giống;
- Xây dựng được các hình thức và nội dung tiếp thị cụ thể cho từng loại cây phổ biến trên thị trường khu vực.

Nội dung chính

1- Thị trường cây giống CAQ

1.1. Khái niệm

Thị trường là một tập hợp những người mua và người bán tác động qua lại lẫn nhau, dẫn đến khả năng trao đổi.

Thị trường là nơi diễn ra các hoạt động mua và bán một thứ hàng hóa nhất định nào đó. Với nghĩa này, có thị trường gạo, thị trường cà phê, thị trường cây giống cây ăn quả v.v...

Khái niệm về giá cả thị trường: Giá bán của các loại hàng hoá có trên thị trường trong một vùng hay một khu vực.

Khái niệm về giá cả cây giống: Giá bán cây giống trên thị trường tại một khu vực hay một vùng.

1.2. Thu thập và xử lý thông tin

Thông tin về thị trường cây giống cây ăn quả là điều khá quan trọng trong kinh doanh cây giống cây ăn quả, bởi bất kỳ sự thành công của một chiến lược nào thì việc có đầy đủ thông tin là điều rất là cần thiết...

Thu thập thông tin nên theo các bước sau:

Xác định nhu cầu thông tin

- Số lượng thông tin
- Loại thông tin cần thu thập
- Thời gian thu thập
- Giới hạn kinh phí, khu vực cho việc thu thập thông tin

Xác định rõ các nguồn thông tin cụ thể

- Nguồn thông tin từ: các báo cáo cơ quan chuyên ngành, báo cáo sản xuất nhân giống của các Công ty, trạm trại sản xuất...
- Nguồn thông tin từ: báo, tạp chí, văn bản, tài liệu do các hiệp hội...
- Nguồn thông tin từ khách hàng: nhu cầu từng loại giống bán ra, nhu cầu đặt hàng của khách hàng ..., thông tin từ các cơ sở, công ty bạn, đối thủ cạnh tranh...

Có thể thực hiện thu thập thông tin theo các bước sau:

Bước 1: Thu thập thông tin từ các cơ sở sản xuất cây giống

- Tìm hiểu địa chỉ các cơ sở sản xuất cây giống trong vùng
- + Tìm hiểu qua danh bạ điện thoại
- + Tìm hiểu qua các phương tiện thông tin: báo chí, đài truyền thanh, đài truyền hình....
- + Tìm hiểu qua các cơ quan chức năng liên quan: phòng nông lâm nghiệp, cơ quan quản lý thị trường, cơ quan thuế.
- Chọn địa chỉ khảo sát
- + Địa chỉ được chọn phải phân đều cho các vùng;
- + Chú ý các cơ sở sản xuất đã có thương hiệu, có uy tín trên thị trường.
- Khảo sát tại các địa chỉ đã được chọn bằng các hình thức khác nhau:
- + Đóng vai trực tiếp trồng, có nhu cầu về cây giống;
- + Đóng vai người mua và bán cây giống (đại lý cây giống).

Bước 2: Thu thập thông tin từ khách hàng trực tiếp:

- Đối tượng
 - + Các đại lý mua bán cây giống
 - + Người trực tiếp trồng
- Tìm hiểu địa chỉ:
 - + Tìm hiểu qua danh bạ điện thoại
 - + Tìm hiểu qua cơ quan chức năng liên quan: phòng Nông Lâm nghiệp, cơ quan quản lý thị trường, cơ quan thuế..

- + Tìm hiểu qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài phát thanh, truyền hình, internet,...
- + Tìm hiểu từ các nguồn thông tin khác: bạn bè, người thân.
- Chọn địa chỉ khảo sát.
 - + Địa chỉ được chọn phải phân đều cho các vùng.
 - + Chú ý các đại lý uy tín, lâu năm
- Khảo sát:
 - + Khảo sát trực tiếp;
 - + Khảo sát gián tiếp thông qua người thân bạn bè;
 - + Khảo sát qua điện thoại.

Bước 3: Thu thập thông tin từ các cơ sở khuyến nông

- Thông tin về giá các loại cây trồng trong hoạt động khuyến nông.
- Hình thức tiếp cận:
 - + Thông qua liên hệ công tác.
 - + Thông qua các mối quan hệ khác.

Bước 4: Xác định giá cả bình quân trên thị trường

- Tổng hợp và thống kê các địa chỉ khảo sát;
- Xác định giá cả bình quân.

1.3. Nhu cầu

Từ các nguồn thông tin thu thập được, chúng ta có thể phân tích và đưa ra nhận định sơ bộ về nhu cầu các loại cây giống tại một khu vực nhất định, trong một thời gian nhất định

2- Tiếp thị cây giống

1.1 Khái niệm

Tiếp thị cây giống: được hiểu là các hoạt động mà người trực tiếp sản xuất hoặc buôn bán cây giống thực hiện nhằm mục đích bán hoặc buôn bán cây giống trên thị trường.

2.2 Các phương pháp tiếp thị

Vạch ra một kế hoạch tiếp thị

Việc đưa ra được một kế hoạch tổng quan sẽ giúp bạn có khả năng kiểm soát tốt nhất các hoạt động, có thể tham khảo các ý sau:

- Tìm các hoạt động tiếp thị phù hợp nhất với tình trạng hiện tại của bạn
- Lên lịch cụ thể cho kế hoạch tiếp thị của bạn, (thời gian, địa điểm...)
- Chuẩn bị tài liệu, kinh phí
- Liệt kê tất cả các hoạt động theo thứ tự ưu tiên
- Đánh dấu tuần thực hiện của từng hoạt động
- Dành thời gian cho việc theo dõi và cho các cuộc hẹn
- Liên tục đánh giá các kết quả từ nỗ lực của bạn
- Tranh thủ tất cả các mối quan hệ, ngày nghỉ...

Một số cách tiếp thị cơ bản:

- Trực tiếp trao đổi, giới thiệu
- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng
- Thông qua tất cả các mối quan hệ
- Ký gửi hàng hóa
- Trồng trình diễn

Có thể tham khảo các bước tiếp thị sau:

Bước 1: Xác định đối tượng tiếp thị

Là những người trực tiếp hoặc gián tiếp giúp việc tiêu thụ cây giống, cụ thể:

- + Người trực tiếp có nhu cầu
- + Ban quản lý các dự án, chương trình phát triển nông thôn có liên quan đến tiêu thụ cây giống.
- + Cơ sở Khuyến Nông Lâm.
- + Đại lý mua bán cây giống.
- + Hội Nông dân tập thể, chính quyền địa phương.

Bước 2: Xác định nội dung và hình thức tiếp thị

- Nội dung:
 - + Tuyên truyền về quy trình sản xuất cây giống như là sự khẳng định về chất lượng cây giống.
 - + Số liệu về hiệu quả sản xuất cây giống của những đơn vị và cá nhân sử dụng cây giống.

- + Sự đảm bảo về chất lượng cây giống.
- + Một số khuyến mãi trong mua bán cây giống ví dụ:
 - + Giảm giá khi mua với số lượng lớn.
 - + Trả chậm không tính lãi hoặc với lãi thấp.
 - + Khuyến mãi bằng vật chất khác.
- Hình thức: trực tiếp và gián tiếp, thông thường áp dụng cả hai hình thức này.
- + Trực tiếp trình bày nội dung tiếp thị với các đối tượng đã xác định.
- + Gián tiếp bằng thông qua các phương tiện truyền thông của địa phương: đài phát thanh, báo chí...

Bước 3: Lên lịch tiếp thị

- Lên lịch trước mùa vụ cây trồng
- Phân công nhân lực thực hiện phù hợp trên cơ sở phong tục tập quán, tôn giáo, trình độ văn hoá của các đối tượng.

Bước 4: Tiếp thị

- Đúng nội dung và hình thức tiếp thị
- Đúng thời gian
- Đúng đối tượng
- Kết quả đạt được:
 - + Các thoả thuận miệng
 - + Các văn bản ghi nhớ
 - + Các hợp đồng mua bán sơ bộ

Bước 5: Tổng hợp kết quả tiếp thị

- Tổng hợp số lượng cây giống tiêu thụ trên cơ sở kết quả tiếp thị.
- Đánh giá tính khả thi và đưa ra con số về số lượng cây giống có khả năng tiêu thụ trong vùng.

3-Thực hành

a- Lớp chia làm nhiều nhóm, mỗi nhóm 4-5 học viên tìm hiểu và nhận định nhu cầu thị trường một loại cây giống, tại một khu vực 2-3 xã, thời gian thực hiện 6 giờ

b- Xây dựng nội dung các bước tiếp thị cho 1-2 loại cây giống phổ biến trong khu vực 2-3 xã. Nhóm 4-5 học viên thực hiện trong thời gian 6 giờ.

Đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu

TT	Nội dung	Yêu cầu sản phẩm	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Xác định đối tượng tiếp thị	- Đa dạng - Phù hợp với mục tiêu tiếp thị		
2	Xác định nội dung tiếp thị	- Khách quan - Trung thực		
3	Xác định hình thức tiếp thị	- Phù hợp với đặc điểm địa phương, và các phong tục tập quán, tôn giáo - Có tính thuyết phục		
4	Thời gian thực hiện	Đúng thời gian theo quy định		

Ghi nhớ

- Những công việc cần thực hiện để ước tính giá cả bình quân cây giống.
- Những nội dung cơ bản trong tiếp thị cây giống.

Bài 3: TÍNH GIÁ THÀNH SẢN XUẤT

Mã bài: MĐ 05-03

Mục tiêu bài

- Thống kê được các chi phí cơ bản cần thiết trong quá trình sản xuất cây giống.
- Tính được giá thành sản xuất một cây giống bắt đầu từ hạt cho đến khi cây đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo từng chủng loại.

Nội dung:

1- Chi phí

Chi phí đó là số tiền phải trả để thực hiện các hoạt động kinh tế như sản xuất, giao dịch, v.v... nhằm mua được các loại hàng hóa, dịch vụ cần thiết cho quá trình sản xuất, kinh doanh.

Chi phí sản xuất là số tiền mà một nhà sản xuất hay cơ sở, doanh nghiệp phải chi để mua các yếu tố đầu vào cần thiết cho quá trình sản xuất hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận.

Chi phí sản phẩm là toàn bộ các chi phí để hình thành một sản phẩm nào đó.

Cấu thành chi phí của các sản phẩm không giống nhau. Trong sản xuất cây giống nó có thể bao gồm các chi phí chính đó là:

- Chi phí thiết bị, nhà ươm... (khấu hao)
- Chi phí sản xuất (vật tư, nguyên liệu, công lao động... trực tiếp tạo ra cây giống)
- Chi phí quảng bá, tiếp thị (gián tiếp)
- Chi phí bán hàng (gián tiếp)
- Chi phí dịch vụ khách hàng (chi phí khác)

1.1- Chi phí trực tiếp

Chi phí tiêu hao vật tư, nguyên liệu:

Khái niệm về tiêu hao: là giá trị vật tư, nguyên liệu được sử dụng trong quá trình sản xuất tạo ra sản phẩm.

Ví dụ: để tạo được 10.000 cây con đạt tiêu chuẩn xuất vườn phải sử dụng hết 10 kg *túi bầu*. *Giá trị 1kg túi bầu = 25.000đ*

$$\text{Giá trị tiêu hao túi bầu cho 1 cây con} = \frac{10kg \times 25.000đ}{10.000 \text{ cây}} = 25đ$$

- Chi phí nhân công trực tiếp: bao gồm chi phí cho công lao động trực tiếp cho tất cả các khâu hao công việc trong quá trình sản xuất cây con giống (công làm đất, công làm cỏ, công bón phân...vv..)

- Chi phí nhân công trực tiếp = Tổng công lao động trực tiếp x giá trị 1 ngày công bình quân.

Ví dụ: Chi phí nhân công trực tiếp để sản xuất được 10.000 cây để tiêu thụ xuất vườn = 2.000.000đ. Vậy chi phí nhân công để sản xuất được 1 cây giống đủ tiêu chuẩn xuất vườn

$$\frac{2.000.000đ}{10.000 \text{ cây}} = 200đ$$

1.2- Chi phí gián tiếp

Chi phí gián tiếp: bao gồm các chi phí cho công lao động không trực tiếp làm ra sản phẩm:

- Chi phí điều hành sản xuất.
- Chi phí tư vấn và quản lý kỹ thuật.
- Chi phí cho quảng cáo, tiếp thị cây giống.
- Chi phí cho bảo vệ.

1- Chi phí khác gồm:

Các chi phí cơ bản:

- Chi phí khấu hao trang thiết bị, dụng cụ.

Khái niệm về khấu hao: là giá trị của trang thiết bị, dụng cụ tham gia làm ra một đơn vị sản phẩm trong một thời gian nhất định.

Thời gian khấu hao: là thời gian hoạt động hữu ích của trang thiết bị, dụng cụ.

Ví dụ: Khi ươm được 1.000 cây con đạt tiêu chuẩn xuất vườn phải sử dụng 4 thùng tưới, giá trị mỗi thùng 20.000đ.

Giá trị khấu hao về thùng tưới cho một cây con được tính

$$= \frac{4 \text{ thùng} \times 20.000đ}{10.000 \text{ cây}} = 8đ$$

- Chi phí điện, nước.

- Chi phí tiếp khách.
- Chi phí thuê đất.
- Chi phí bảo vệ môi trường.
- Chi phí thuế

2. Giá thành

Khái niệm giá thành cây con: là biểu hiện bằng tiền của tất cả các chi phí cho quá trình sản xuất và tiêu thụ cây con.

Tính giá thành cây giống:

- Tổng chi phí = cộng tất cả các khoản chi phí.
- Thống kê xác định số lượng cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn.

$$\text{Giá thành 1 cây giống} = \frac{\text{Tổng chi phí sản xuất}}{\text{Tổng số cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn}}$$

Xác định giá bán cây giống:

- Giá bán = giá thành + chi phí lưu thông + chi phí bán hàng + lợi nhuận sản xuất.
- Giá bán phải phù hợp với giá bình quân chung tại thị trường khu vực.

Giá cả cây giống: (giá bán cây giống trên thị trường)

- Giá bán 1 cây giống = giá thành + chi phí lưu thông + chi phí bán hàng + lợi nhuận sau sản xuất.
- Giá bán phải phù hợp với giá thành bình quân chung của thị trường khu vực.

3- Phần thực hành

Bài tập và sản phẩm thực hành của học viên

Bài tập 1

- Thống kê chi tiết các chi phí cơ bản cần thiết phục vụ cho quá trình sản xuất một loại cây giống cụ thể tại một vườn ươm.
- Nhóm 3-5 người thực hiện trong thời gian 60'.

Bài tập 2

- Nội dung: tính giá thành cụ thể cho việc sản xuất một loại cây giống.

- Nguồn lực:
 - + Tổng số cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn = 100.000 cây
 - + Chi phí khấu hao trang thiết bị, dụng cụ = 2.000.000^d
 - + Chi phí tiêu hao nguyên vật liệu = 3.000.000^d
 - + Chi phí nhân công trực tiếp = 12.000.000^d
 - + Chi phí gián tiếp = 10% chi phí trực tiếp
 - + Chi phí khác = 5.000.000^d
- Sản phẩm: giá thành sản xuất 1 cây giống ?
- Nếu muốn kinh doanh đạt lợi nhuận 10% thì phải bán là bao nhiêu/ cây, biết rằng các chi phí tiếp thị chiếm 5% giá thành?
- Nhóm 3-5 người thực hiện trong thời gian 60.

Đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu

TT	Nội dung	Yêu cầu sản phẩm	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Thống kê các hạng mục chi phí cơ bản cần thiết trong quá trình sản xuất	Thống kê đầy đủ các hạng mục cần thiết		
2	Thống kê chi tiết các khoản có trong nội dung từng hạng mục	Số lượng thống kê đạt >80% tổng các khoản chi phí chi tiết cho mỗi hạng mục		
3	Thời gian thực hiện	Đúng so với thời gian quy định		

Kết quả học tập đạt yêu cầu khi thỏa mãn cả 3 nội dung về yêu cầu sản phẩm:

TT	Nội dung	Yêu cầu sản phẩm	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Tính giá thành sản phẩm cây con	Kết quả tính đúng với đáp án		

2	Thời gian thực hiện	Đúng thời gian theo quy định		
---	---------------------	------------------------------	--	--

Ghi nhớ

- Những công việc cần thực hiện để ước tính giá cả bình quân cây giống.
- Những nội dung cơ bản trong tiếp thị cây giống.

Bài 4: KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VÀ THANH LÝ VIỆC TIÊU THỤ CÂY GIỐNG

Mã bài: MD 05-04

Mục tiêu:

- Học viên soạn thảo được một hợp đồng và bản thanh lý mua bán cây giống có đầy đủ nội dung theo quy định và tính pháp lý;
- Xác định được nghĩa vụ và trách nhiệm khi tham gia ký kết một hợp đồng mua bán cây giống;
- Thu nhận được những kinh nghiệm thông qua các hợp đồng mua bán cây giống CAQ.

Nội dung chính

1- Bản hợp đồng

1.1- Nội dung cơ bản của bản hợp đồng

Hợp đồng kinh tế: Được hiểu là một văn bản mang tính pháp lý có sự tham gia của ít nhất hai thành phần, trong đó xác lập các mối quan hệ ràng buộc giữa các thành phần tham gia về một vấn đề, một công việc cụ thể mà các bên cùng quan tâm. Hợp đồng kinh tế được thiết lập và thực hiện trong một khoảng thời gian và không gian nhất định.

Các nội dung chính phải có trong một hợp đồng:

Phần 1: Phần mặc định

- Tên hợp đồng (ví dụ hợp đồng mua bán cây con).
- Những căn cứ lập hợp đồng.
- Thời điểm lập hợp đồng.
- Các bên tham gia hợp đồng, địa chỉ, tài khoản, số CMND, điện thoại, mã số thuế...

Phần 2: Phần thiết lập các mối quan hệ của các bên về một vấn đề mà các bên cùng quan tâm

- Vấn đề hay công việc thực hiện và tiêu chuẩn thực hiện.
- Thời gian thực hiện.
- Nghĩa vụ và trách nhiệm mỗi bên.

1.2- Cách soạn hợp đồng

Các căn cứ để soạn thảo hợp đồng

- Theo pháp luật qui định của nhà nước
- Theo thỏa thuận của 2 bên
- Theo tình hình thực tế

Ví dụ: Mẫu hợp đồng mua bán cây giống tham khảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày..... tháng....., năm.....

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

v/v - Mua bán cây giống

- Căn cứ Bộ luật Dân sự nước CHXHCNVN số 33/2005 QH11 và Luật Thương mại số 36/2005 - QH11 ban hành ngày 14/6/2005.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và khả năng, nhu cầu cây giống của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 6 năm 2011, đại diện hai bên gồm có:

BÊN A <Bên bán>

- Do ông: Phạm Thị Y
- Địa chỉ: Khối Phố 5, Thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.
- Điện thoại: 1234138717
- CMT số: 150992244 Ngày cấp: 22/4/2000, Nơi cấp: CA Tiền Giang.

BÊN B <Bên mua>

- Do ông: Nguyễn Mạnh H
- Địa chỉ: Ấp Nội Hoá 2, xã Bình An, Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0904 677 677
- CMT:0123451239, Ngày cấp:01/01/1995, Nơi cấp, Bình Dương.

Hai bên cùng thống nhất ký hợp đồng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: Tên hàng - Số lượng - Đơn giá

Bên A bán cho bên B cây xoài giống :

- Tên hàng: xoài cát Hòa lộc loại I.
- Số lượng: 6.000 cây.
- Đơn giá: 12.000đ/cây.
- Thành tiền: 72.000.000đ (Bảy mươi hai triệu đồng chẵn).

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn - Kỹ thuật - Quy cách - Phẩm chất

- Đúng giống, không lẫn lộn giống, cây khoẻ không sâu bệnh.
- Cây cao > 80 cm từ mặt bầu, đạt 3 tầng lá.
- Cây có đường kính đo cách cổ rễ 10cm đạt >12cm.
- Bầu PE không rách, có nhãn mác đầy đủ

ĐIỀU 3: Địa điểm và thời gian giao nhận

- Địa điểm giao nhận: Tại vườn ươm bên A
- Bóc xếp bên nào bên đó chịu.
- Thời gian giao nhận: Từ 01/07/2011 đến 15/7/2011. Khi đến nhận giống, bên B báo trước cho bên A từ 3 đến 5 ngày.

ĐIỀU 4: Phương thức thanh toán

Bên B thanh toán cho bên A bằng tiền mặt

- Bên B đặt cọc trước cho bên A 5.000.000đ.
- Bên B thanh toán cho bên A theo từng đợt nhận hàng. Số tiền bên B đã ứng trước sẽ khấu trừ và tất toán vào chuyển nhận cuối cùng.

ĐIỀU 5: Điều khoản chung

Hai bên cam kết việc thực hiện đầy đủ các điều khoản ghi trong hợp đồng. Nếu bên B không thực hiện hợp đồng thì không được nhận lại số tiền đặt cọc trước. Ngược lại, nếu bên A không thực hiện hợp đồng thì phải bồi thường gấp đôi số tiền bên B đã đặt cọc trước.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì trở ngại, hai bên phải cùng bàn bạc, thống nhất giải quyết bằng văn bản mới có giá trị. Nếu một bên tự ý vi phạm hợp đồng thì phải bồi thường những thiệt hại đã gây ra cho bên kia.

Hợp đồng được lập thành 4 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 2 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

2- Thanh lý hợp đồng

2.1- Nội dung cơ bản của bản thanh lý

Thanh lý Hợp đồng:

- Tiến hành tại thời điểm mà nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng đã được thực hiện về cơ bản. Mỗi bên đều muốn giải quyết vấn đề còn tồn tại và thoát ra khỏi sự ràng buộc đối với nhau về mặt pháp lý.

- Để thanh lý Hợp đồng phải nắm được, giải thích được các nội dung chi tiết trong Hợp đồng. Phải nêu được các bước thực hiện để xúc tiến thanh lý một Hợp đồng mua bán cây giống.

2.2- Cách soạn bản thanh lý

Các căn cứ để soạn thảo bản thanh lý

- Theo pháp luật quy định của nhà nước
- Theo nội dung hợp đồng
- Theo thỏa thuận của 2 bên

Bản thanh lý mẫu dùng tham khảo

Đơn vị hợp đồng: **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....
.....
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ vào hợp đồng số:....., ngày.....tháng.....năm....., về việc.....
-
- Căn cứ vào biên bản nghiệm thu ngày.....tháng.....năm 200.....

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 200..., tại

chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A:

- 1- Ông: Chức vụ:.....
- 2- Ông: Chức vụ:.....

II. ĐẠI DIỆN BÊN B:

- 1- Ông: Chức vụ:.....
- 2- Ông: Chức vụ:.....

Hai bên đã cùng tiến hành thanh lý hợp đồng như sau:

A. Khối lượng và giá trị hợp đồng được giao nhận:

- Khối lượng:
- Giá trị:.....(viết bằng chữ.....)

B. Khối lượng và giá trị hợp đồng bên B đã thực hiện được:

- Khối lượng:
- Giá trị thực hiện:
- Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng:

Tổng hợp đồng bên A thanh toán cho bên B Là: ..

C. Số tiền bên B đã ứng của bên A:

- Ứng đợt 1: :..... (viết bằng chữ.....)

Ứng dụng 2:.....(viết bằng chữ.....)

D. Trừ phần đã ứng trước, phần còn lại bên B được thanh toán:

- Số tiền còn lại bên A sẽ thanh toán lại cho bên B:.....
(viết bằng chữ.....)

Thời hạn thanh toán vào ngày.... tháng... năm.... 200...

Hai bên nhất trí thanh lý hợp đồng số:....., ngày...tháng....năm....200...

Biên bản thanh lý hợp đồng được lập thành..... bản, mỗi bên giữ... bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

3- Hạch toán và nhận định kết quả hợp đồng mua bán cây giống

- Tính tổng chi phí hợp đồng
 - + Chi phí trực tiếp
 - + Chi phí gián tiếp
 - + Chi phí khác
- Tổng thu hợp đồng
- Hiệu quả hợp đồng= Tổng chi phí hợp đồng- Tổng thu hợp đồng
- Nhận định kết quả hợp đồng mua bán cây giống căn cứ vào hiệu quả hợp đồng.

4- Phần thực hành

a- Bài tập 1

- Soạn một hợp đồng mua bán 10.000 cây xoài và 5000 cây mít cho Hội nông dân xã Bình An, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương. (Bên B)
- Bên A: Khoa Trồng trọt-BVTV Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ.
- Đơn giá một cây xoài = 12.000đ; 1 cây mít = 8.000đ.
- Nhóm 3-5 người soạn một hợp đồng cho số lượng cây và chủng loại khác nhau, thực hiện trong thời gian 180 phút.

b- Bài tập 2

- Soạn thảo mẫu biên bản thanh lý hợp đồng mua bán cây giống cho trường hợp 10.000 cây xoài và 5000 cây mít.
- Soạn thảo mẫu phiếu để lấy ý kiến đóng góp của khách hàng về quá trình sản xuất và tiêu thụ cây con.

- Nhóm 3-5 người thực hiện cho một loại cây giống, thời gian thực hiện trong 120 phút.

Đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài tập 1

TT	Nội dung	Yêu cầu sản phẩm	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Các nội dung chủ yếu trong bản hợp đồng	Đầy đủ các nội dung cơ bản cần thiết		
2	Các chi tiết thể hiện các mối quan hệ trong hợp đồng	Các chi tiết đầy đủ, cụ thể và rõ ràng		
3	Thời gian thực hiện	Đúng thời gian theo quy định		

Học viên đạt kết quả tốt khi đáp ứng được yêu cầu của cả 3 nội dung trên.

Đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài tập 2

STT	Nội dung	Yêu cầu sản phẩm	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Soạn thảo mẫu bên thanh lý Hợp đồng mua bán cây giống	Đủ nội dung cần thiết để giải quyết hết những tồn tại vì nghĩa vụ và trách nhiệm của bên tham gia Hợp đồng. Có tính pháp lý, giúp các bên tham gia Hợp đồng thoát khỏi sự ràng buộc với nhau về mặt pháp lý		
2	Soạn thảo mẫu phiếu lấy ý kiến đóng góp của khách hàng	Đầy đủ thông tin thu thập. Thể hiện thái độ tôn trọng khách hàng Câu thị Câu hỏi đơn giản dễ trả lời		

Học viên đạt kết quả tốt khi đáp ứng được yêu cầu của cả 3 nội dung trên.

Ghi nhớ:

- Các nội dung cơ bản của hợp đồng
- Các nội dung cơ bản của bản thanh lý
- Thực hiện đúng theo tiêu chuẩn để có được chất lượng cây giống tốt
- Vai trò của pháp lệnh trong sản xuất kinh doanh giống cây trồng
- Vai trò của thông tư, nghị định bổ sung về công tác giống cây trồng, để phù hợp với chính sách pháp luật và thuận lợi cho người dân
- Cách thu thập thông tin thị trường, tính giá thành và ký kết hợp đồng

HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY MÔ ĐUN

1. Vị trí, ý nghĩa, vai trò:

- Vị trí:

Mô đun tiêu thụ cây giống được bố trí giảng dạy sau cùng, khi người học đã học xong các mô đun khác của nghề.

- Ý nghĩa, vai trò

Là mô đun hỗ trợ nghề, thuộc mô đun học bắt buộc của nghề nhân giống cây ăn quả.

Là mô đun nghề độc lập, bắt buộc của nghề nhân giống cây ăn quả

2. Mục tiêu

- *Kiến thức:*

+ Trình bày được các quy định cơ bản của pháp luật trong kinh doanh và sản xuất giống cây trồng

+ Trình bày được các hình thức, phương pháp cơ bản để tìm hiểu thị trường và tiếp thị;

+ Mô tả được việc tổ chức kinh doanh cây giống, những nội dung cơ bản trong một bản hợp đồng mua bán cây giống.

+ Trình bày được cách thức ước tính giá thành sản xuất cây giống.

- *Kỹ năng*

+ Tổng kết được nhu cầu thị trường cây giống cây ăn quả tại một khu vực, vùng miền nhất định;

+ Tổ chức thực hiện được các buổi giới thiệu, tọa đàm về cây giống cây ăn quả;

+ Soạn thảo được một bản hợp đồng mua bán cây giống có đủ nội dung cần thiết và tính pháp lý, thiết lập được các bảng chiết tính trong kinh doanh cây giống;

+ Tổ chức, bố trí được cửa hàng cây giống cây ăn quả;

- *Thái độ*

+ Khiêm tốn, trung thực trong kinh doanh.

+ Có trách nhiệm với cây giống được tiêu thụ ra thị trường.

3.Nội dung chính mô đun:

Mã bài	Tên các bài trong mô đun	Loại bài dạy	Địa điểm	Thời gian			
				Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 05-01	Các văn bản qui định sản xuất kinh doanh giống cây trồng	Tích hợp	Lớp học	24	8	16	
MĐ 05-02	Tìm hiểu nhu cầu thị trường và tiếp thị cây giống cây ăn quả	Tích hợp	Lớp học/ thị trường	24	6	18	
MĐ05-3	Tính giá thành sản xuất cây giống cây ăn quả	Lý thuyết	Lớp học/vườn cây giống	32	6	25	1
MĐ 05-04	Ký kết hợp đồng và thanh lý việc tiêu thụ cây giống cây ăn quả	Lý thuyết	Lớp học/thực tế kinh doanh	28	4	23	1
	<i>Kiểm tra hết mô đun</i>			4			4
	Cộng			112	24	82	6

**Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tính vào giờ thực hành.*

4.Yêu cầu về đánh giá hoàn thành mô đun

Phương pháp đánh giá:

- Về lý thuyết: kiểm tra viết hoặc trắc nghiệm, sử dụng bộ câu hỏi do giáo viên chuẩn bị trước thuộc nội dung kiến thức đã học trong mô đun.

- Đánh giá kỹ năng: dựa trên quan sát khả năng và kết quả thực hành các thao tác khi thực hiện phần thực hành trong từng bài thuộc nội dung kiến thức của mô đun.

Giáo viên hướng dẫn cơ sở luật pháp về việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng.

Học viên thảo luận và trình bày ý kiến của mình về sự hiểu biết luật pháp trong công tác sản xuất, kinh doanh giống cây trồng.

Nội dung đánh giá

- *Về kiến thức:*

Đánh giá sự hiểu biết và nhận thức của người học về một trong các nội dung: nhận định thị trường, tổ chức tiếp thị, tính giá thành sản xuất cây giống, soạn thảo soạn thảo các hợp đồng, thanh lý ...

- *Về kỹ năng:*

Tính toán giá thành sản phẩm, nhận định thị trường, soạn thảo các hợp đồng, thanh lý ...

- *Về thái độ:*

Tính tự giác, chủ động, sáng tạo, tích cực tham gia học tập và đóng góp xây dựng bài.

5. Tài liệu tham khảo

- [1]. Philip Kotler, 1998. *Marketing căn bản* (bản dịch), NXB Thống kê
- [2]. Trần Minh Đạo. 2002. *Giáo trình Marketing căn bản*, NXB Thông kê
- [3]. Đỗ Hòa. *Chiến lược marketing* . www.marketingchienluoc.com
- [4]. Học viện công nghệ bưu chính viễn thông, 2007. *Marketing căn bản*. Tủ sách đào tạo từ xa
- [5]. Nguyễn Thượng Thái, 2007 *Giáo trình Marketing căn bản*, NXB Bưu điện
- [6]. Dự án phát triển chè và cây ăn trái, 2003. *Sổ tay hướng dẫn tiêu chuẩn vườn thơm và kỹ thuật nhân giống cây ăn quả miền nam*, NXB Nông nghiệp.
- [7]. Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005.
- [8]. Bộ Nông nghiệp –PTNT, 2003. *Sổ tay hướng dẫn tiêu chuẩn vườn thơm và kỹ thuật nhân giống cây ăn quả Miền Nam*. NXB Nông nghiệp Hà Nội.
- [9]. Viện Nghiên cứu Cây ăn quả miền Nam. *Báo cáo Hội nghị khoa học hàng năm*. 1996-2002.
- [10]. Vụ công tác lập pháp. *Pháp lệnh giống cây trồng vật nuôi*. Nhà xuất bản tư
- [11]. BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT, 2008. *Quyết định 50/2008/QĐ-BNN “Về việc ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh”*. Hà Nội
- [12]. Bộ Nông nghiệp và PTNT quyết định của số 64/2008/Q Đ-BNN ngày 23 tháng 05 năm 2008 ban hành quy định quản lý về sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.
- [13]. Bộ Nông nghiệp và PTNT thông tư số: 41/2009/TT-BNNPTNT Quy định về quản lý và sử dụng mẫu giống cây trồng.
- [14]. Bộ tài chính quyết định số: 11/2008/QĐ-BTC Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giống cây trồng

BAN CHỦ NHIỆM XÂY DỰNG
CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP
(Kèm theo Quyết định số 2744 /BNN-TCCB ngày 15 tháng 10 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

- 1. Chủ nhiệm:** Ông Trần Chí Thành - Phó hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
- 2. Phó chủ nhiệm:** Ông Nguyễn Ngọc Thụy - Trưởng phòng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- 3. Thư ký:** Ông Ngô Hoàng Duyệt - Trưởng khoa Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
- 4. Các ủy viên:**
 - Ông Hà Chí Trực, Giảng viên Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
 - Bà Trần Thị Xuyên, Giảng viên Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
 - Ông Nguyễn Hữu Chí, Phó trưởng phòng Công ty ADC Cần Thơ
 - Ông Nguyễn Văn Nga, Chuyên viên Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quốc gia./.

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU
CHƯƠNG TRÌNH, GIÁO TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP
(Theo Quyết định số 3495 /QĐ-BNN-TCCB ngày 29 tháng 12 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

- 1. Chủ nhiệm:** Ông Trần Văn Dư - Phó hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ
- 2. Thư ký:** Bà Đào Thị Hương Lan - Phó trưởng phòng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- 3. Các ủy viên:**
 - Ông Trần Ngọc Trường - Trưởng bộ môn Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ
 - Ông Nguyễn Viết Thông - Giảng viên Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
 - Bà Kiều Thị Ngọc - Trưởng khoa Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ./.